

Số: 010104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2020  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021  
(trình bày tại ĐHCĐ thường niên năm 2021)**

**Kính gửi:** Quý cổ đông Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh (KHKD), hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và đề trình Phương hướng hoạt động năm 2021 của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (“TCC”), như sau:



**PHẦN THỨ NHẤT  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHKD  
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2020**

**I. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2020:**

Tiếp nối những kết quả đã đạt được năm 2019, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, cùng sự đồng lòng nhất trí của tập thể CBNV, được sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và của Quý cổ đông, TCC đã đạt được kết quả kinh doanh tốt hơn so với năm 2019 và vượt kế hoạch kinh doanh đề ra cho năm 2020. Cụ thể như sau:

➤ Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu (TOI): 330 tỷ, tăng trưởng 50% so với năm 2019, vượt 22% so với kế hoạch 2020. Tổng doanh thu bao gồm Doanh thu hoạt động đạt 295 tỷ đồng và doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 35 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 234 tỷ, tăng trưởng 26% so với năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 187.6 tỷ, vượt 37% so với kế hoạch năm 2020.
- TCC hiện đang quản lý 1 quỹ đóng và 3 quỹ mở, trong đó Quỹ mở Đầu tư trái phiếu Techcom TCBF là quỹ mở nội địa lớn nhất Việt Nam, với tổng giá trị tài sản ròng tại thời điểm cuối năm 2020 là 24.129 tỷ, tăng 57% so với 2019 và giữ vững vị trí là quỹ đầu tư nội địa lớn nhất thị trường với thị phần 63%.

- Tổng giá trị tài sản quản lý của Công ty đạt 24.327 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ 2019.
- Về phát triển sản phẩm mới trong năm 2020:
  - + Phối hợp với Công ty CP Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS) xây dựng gói sản phẩm kết hợp giữa trái phiếu và chứng chỉ quỹ (Chương trình Trái tức sinh lời), gói sản phẩm giải quyết nhu cầu chi tiêu theo kế hoạch của khách hàng (Chương trình Thu nhập ổn định).
  - + Phối hợp với Ngân hàng TPCP Kỹ thương xây dựng gói sản phẩm kết hợp giữa bảo hiểm với chứng chỉ quỹ (Chương trình Vạn Lộc An Gia).
  - + Trong năm Công ty cũng đã nộp hồ sơ xin thành lập Quỹ hưu trí lên Bộ Tài chính và đang chờ cơ quan này phản hồi.
- Về ứng dụng công nghệ vào giao dịch chứng chỉ quỹ:
  - + Công ty đã phối hợp với đại lý phân phối TCBS của các quỹ mở cung cấp dịch vụ hỗ trợ KH cắt tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ ngay trên tài khoản chứng khoán, thay vì phải chủ động chuyển tiền sang tài khoản của quỹ, giúp khách hàng (KH) tiết kiệm chi phí chuyển khoản tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ.
  - + Công ty đã phối hợp với TCBS làm việc với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) triển khai phát triển hệ thống kết nối giao dịch tự động với VSD. Hệ thống này giúp tự động chuyển các giao dịch do KH đặt qua đại lý phân phối lên thẳng hệ thống của VSD, giúp rút ngắn thời gian hỗ trợ xử lý giao dịch của KH, dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng từ quý 2/2021.
  - + Phát triển công nghệ eKYC trong mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ cho KH, KH có thể mở tài khoản trực tuyến mà không cần đến tại quầy để thực hiện mở tài khoản.
  - + Phát triển và sử dụng công nghệ eVoting trong việc lấy ý kiến các thành viên Ban đại diện quỹ và các nhà đầu tư.

➤ Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, quản lý đầu tư, quản lý lao động... theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty:

- Trong năm, việc điều hành được đảm bảo không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.
- Công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo quản lý tuân thủ các quy định của Công ty mẹ là Techcombank, các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý kinh doanh.
- Kết quả đạt được trong năm 2020, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.



## II. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2020:

### 1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2020:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của chủ sở hữu, trong năm 2020, HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành của Công ty chỉ đạo thực hiện các quyết định của chủ sở hữu đề ra, thẩm định và phê duyệt dự án thành lập Quỹ hưu trí, các vấn đề hợp tác với đối tác xây dựng và phát triển các combo sản phẩm dựa trên sản phẩm chứng chỉ quỹ, các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ, lắng ý kiến các thành viên bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt theo thẩm quyền của HĐQT, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ Nghị quyết của HĐQT đảm bảo cho Công ty phát triển đúng định hướng và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua.
- Các Nghị quyết và quyết định HĐQT ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của đa số thành viên.

### 2. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty:

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm các cơ hội mới cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước.
- Trong năm 2020, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động trong công tác sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt của công ty, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt và chế độ phúc lợi cho người lao động.
- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc sử dụng và quản lý, đầu tư tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.



- Hình thức giám sát: HĐQT dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kinh doanh định kỳ. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.
- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

## PHẦN THỨ HAI

### PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Năm 2021 thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn tiếp tục được dự báo sẽ có nhiều yếu tố bất định do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 trên toàn cầu và tại Việt Nam. Theo các chuyên gia kinh tế thế giới, nền kinh tế toàn cầu có thể vẫn sẽ rơi vào suy thoái nếu dịch Covid 19 vẫn chưa bị khống chế, tuy nhiên, các thách thức này cũng tạo ra cơ hội cho các sản phẩm chứng chỉ quỹ đầu tư vào tài sản có thu nhập cố định, mà TCBF là 1 quỹ có lợi thế đó do TCC quản lý, do tính chất ổn định trong tăng trưởng.

Do vậy, trong năm 2021, HĐQT đề xuất phương châm hoạt động của Công ty theo định hướng hoạt động đầu tư được triển khai hiệu quả, an toàn và đầu tư giá trị.

Trong năm 2021, Công ty tập trung trọng tâm phát triển với các mục tiêu chính như sau:

- Về đầu tư tự doanh nguồn vốn điều lệ của Công ty: tiếp tục đầu tư vào các trái phiếu do TCBS tư vấn phát hành.
- Về định hướng phát triển các quỹ hiện tại: như phân tích nêu trên, với dự báo về suy thoái kinh tế, Nhà đầu tư (NĐT) sẽ chú trọng đầu tư vào các sản phẩm chứng khoán có độ an toàn cao, và chứng chỉ quỹ của các quỹ đầu tư vào tài sản có thu nhập cố định như quỹ TCBF, TCFF sẽ thu hút NĐT.
- Tiếp tục duy trì là công ty quản lý quỹ quản lý quỹ nội địa lớn nhất thị trường; với kế hoạch tập trung vào quỹ mở TCBF và TCFF, trong đó tăng quy mô quản lý của quỹ TCBF lên 30.000 tỷ đồng và quỹ TCFF là 1.000 tỷ đồng.
- Đa dạng hóa sản phẩm đầu tư cung cấp cho thị trường thông qua việc thành lập và quản lý thêm quỹ mới là quỹ hưu trí; và thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ ủy thác đầu tư.
- Tích cực tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác như công ty bảo hiểm để đa dạng hóa cơ cấu khách hàng và sản phẩm.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự, chú trọng đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, tăng tiện ích, chất lượng dịch vụ cho nhà đầu tư nhằm góp phần đẩy mạnh hoạt động huy động vốn; đầu tư hệ thống quản lý đầu tư và quản trị rủi ro đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn nhưng vẫn hiệu quả, phù hợp với quy mô hoạt động của công ty. HĐQT định hướng rà soát kiện toàn toàn bộ hệ thống chính sách, cơ chế quan trọng của công ty theo các thay đổi của pháp luật, thông lệ quản trị tiên tiến; tiếp tục đánh giá, định hướng chính sách đãi ngộ đảm bảo tính cạnh tranh trong ngành phù hợp với kết quả hoạt động của Công ty.

Y  
N  
QUỸ  
NG  
TPW

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ nhân viên trong Công ty, sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các Quý cổ đông và các đối tác trong năm 2021.

Kính mong Quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Ng*

  
NGUYỄN THỊ THU HIỀN





Số: 020104/21/TT-DHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**NĂM 2020****Kính gửi: Các cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương**

Thay mặt Ban Kiểm soát (BKS), tôi xin báo cáo quá trình hoạt động thể hiện vai trò, chức năng và nhiệm vụ của BKS Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương trong kỳ hoạt động như sau:

**1. Nhân sự:**

Các thành viên hiện tại của BKS được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/DHĐCĐ-TCC ngày 30/01/2019 của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- Ông Đặng Văn Khải                      Trưởng ban Kiểm soát
- Bà Hoàng Thị Kim Cúc                Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hương                Thành viên

Ông Đặng Văn Khải được bầu là Trưởng ban Kiểm soát theo Nghị quyết số 33B/BKS-TCC của Ban kiểm soát ngày 30/01/2019.

**2. Nhiệm kỳ:**

Theo quy định tại Điều 52 của Điều lệ Công ty, nhiệm kỳ của các thành viên BKS không quá 05 năm kể từ ngày được bổ nhiệm.

**3. Các công việc cụ thể BKS đã thực hiện trong kỳ hoạt động bao gồm:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong BKS trong kỳ hoạt động.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác kế toán và lập báo cáo tài chính, cụ thể:
  - + BKS đã được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị (HDQT) để BKS thực hiện chức năng giám sát theo quy định.
  - + HDQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh, các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty, BDH đã bám sát các quyết sách này để triển khai thành các công việc cụ thể. BKS không



phát hiện có hiện tượng vi phạm trong quá trình hoạt động kinh doanh trong kỳ. HĐQT và BDH cùng với sự trợ giúp của toàn thể cán bộ quản lý đã nỗ lực đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020, thể hiện bằng các số liệu tăng trưởng trên báo cáo tài chính năm 2020: *Tại 31/12/2020 tổng tài sản của Công ty đạt 488 tỷ đồng, tăng 69% so với tổng tài sản tại thời điểm đầu năm. Tổng doanh thu hoạt động cả năm 2020 đạt 295 tỷ đồng, tăng 43% so với doanh thu năm 2019, bằng 109% tổng doanh thu kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 234 tỷ đồng, hoàn thành 137% kế hoạch, tăng 26% so với lợi nhuận năm 2019.*

- + Một số chủ trương quan trọng đối với hoạt động của Công ty đã được Chủ sở hữu, HĐQT thông qua và/ hoặc được triển khai đúng quy định trong kỳ bao gồm: *Đầu tư vào các trái phiếu phát hành bởi Công ty CP Tập đoàn Masan, Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo, Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast, Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart, Công ty TNHH Saigon Glory, và Công ty CP Thủy điện DakDrinh.*
- + Việc tổ chức công tác kế toán thống kê đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, báo cáo tài chính và báo cáo an toàn tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. BDH đã chỉ đạo Bộ phận Tài chính Kế toán tuân thủ quy định về chế độ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo an toàn tài chính dành cho công ty quản lý quỹ theo quy định tại Thông tư 125/2011/QĐ-BTC ngày 5/9/2011, Thông tư 87/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017. Đồng thời tuân thủ các quy định tổ chức, hoạt động theo hướng dẫn của Thông tư 212/2012/TT-BTC ngày 5/12/2012 của Bộ Tài chính.
- + HĐQT và BDH đã chỉ đạo và đảm bảo thực hiện để các báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được kiểm toán/soát xét bởi công ty kiểm toán độc lập (KPMG Việt Nam) theo đúng quy định hiện hành. Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng cả năm của Công ty 2020 duy trì ở mức cao trong cả năm (tại 31/12/2020 đạt: 284%).
- + Công ty đã trích đủ Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ dự trữ bổ sung vốn góp theo tỷ lệ quy định tương ứng với số vốn chủ sở hữu mới.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của công ty. BKS đánh giá các báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ đối với các quy định hiện hành về nội dung và thời gian lập báo cáo và thống nhất với các số liệu trong báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán KPMG Việt Nam).
- Giám sát thành viên HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý: BKS không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý cấp cao.
- Giám sát việc khắc phục các khuyến nghị của đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ (bao gồm cả kiểm toán nội bộ từ Công ty mẹ) đảm bảo sai sót không lặp lại.



- Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT và BDH nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro trong quản lý các nghiệp vụ kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của BKS cho năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VP HĐQT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**ĐẶNG VĂN KHẢI**





Số: 030104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

*(v/v Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương)*

**Kính gửi:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương

- Căn cứ Điều 37 của Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương về việc quyết định kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương kính trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau.

- Nội dung cơ bản:

Chỉ tiêu	Đơn vị: tỷ đồng	
	TCC	
<b>1. Tổng doanh thu</b>	477	
Tổng chi phí kinh doanh	43	
<b>2. Tổng doanh thu thuần</b>	434	
<b>3. Chi phí cho CBNV</b>	31	
<b>4. Các chi phí hoạt động ngoài nhân sự</b>	5	
Cơ sở vật chất & trang thiết bị	2	
Chi phí Marketing	-	
Chi phí hành chính khác	2	
Chi phí quản lý nhỏ	1	
Chi phí cho HĐQT & BKS	-	
Chi phí khấu hao	0	
<b>5. Tổng chi phí hoạt động</b>	35	
<b>6. Lợi nhuận trước thuế</b>	399	
Thuế TNDN	80	
<b>7. Lợi nhuận sau thuế</b>	319	

- Nội dung chi tiết: được nêu tại các phụ lục đính kèm.

- Phụ lục 1: Kế hoạch kinh doanh Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương năm 2021.

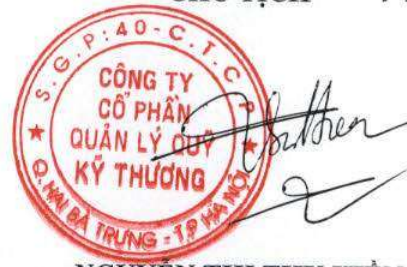


- Phụ lục 2: Tổng hợp chi phí và định biên nhân sự Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương 2021.
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương được điều chỉnh giữa các hạng mục chi phí và định biên nhân sự cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế tại công ty, đảm bảo tổng chi phí và nhân sự thực tế không vượt quá tổng chi phí và định biên nhân sự được phê duyệt.

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương phê duyệt./.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *nd*



NGUYỄN THỊ THU HIỀN





Số: 040104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

**TỜ TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

(V/v: Thông qua Báo cáo Tài chính, Báo cáo tỷ lệ An toàn Tài chính  
và Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020)

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (Techcom Capital) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- I. Báo cáo Tài chính và Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, được công bố trên website của Công ty và đính kèm Tờ trình này.
- II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VNĐ)
	<b>A</b>	<b>2020</b>
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020	234,540,213,731
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 (thuế suất 20%)	46,931,096,822
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (LNST)	187,609,116,909
4	Trích lập các quỹ theo quy định	
-	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (Mức trích tối đa bằng 10% Vốn điều lệ)	
-	Trích lập Quỹ dự phòng Tài chính và rủi ro nghiệp vụ (Mức trích tối đa bằng 10% Vốn điều lệ)	1
5	Trích lập các quỹ khác	
6	Chia cổ tức năm 2020	
7	Lợi nhuận sau thuế còn lại	187,609,116,909



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện nội dung trên, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét, phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ THU HIỀN





**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương)*

**Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (“TCC” hoặc “Công Ty”)**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán năm 2019”);
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp năm 2020”); và
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công Ty;

**I. Cơ sở đề xuất:**

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán được TCC đánh giá cao về năng lực, có quy mô lớn, có nhiều uy tín trong lĩnh vực kiểm toán và nằm trong danh sách các Công ty Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán năm 2021 cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cũng là đơn vị được Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam lựa chọn để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của ngân hàng năm 2021. Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát nhận thấy việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam làm đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021 của TCC là phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay của TCC.

**II. Nội dung đề xuất thông qua:**

Bằng Tờ trình này, Ban Kiểm soát Công Ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề dưới đây:

1. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính của TCC năm 2021.



2. Giao và Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện việc đàm phán, ký kết và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để hoàn tất việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính của TCC.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu vp.

T.M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



ĐẶNG VĂN KHẢI



C. T. C. P.  
TY  
IN  
QUỸ  
KỸ THƯƠNG  
Q. BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI



Số: 060104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

(V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương)

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương  
("Công ty" hoặc "TCC")

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty như sau:

#### I. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 ("Luật Chứng khoán năm 2019");
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 ("Luật Doanh nghiệp năm 2020");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định số 155/2020/NĐ-CP");
- Căn cứ Thông tư 99/2020/TT-BTC hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ngày 16/11/2020 ("Thông tư 99");
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của TCC.

Căn cứ Điều 3 Thông tư 99 quy định:

*"Điều 3. Điều lệ, nguyên tắc quản trị công ty của công ty quản lý quỹ*

*1. Điều lệ công ty quản lý quỹ được xây dựng phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động của công ty và phải có tối thiểu các nội dung theo Điều lệ mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư này. Công ty quản lý quỹ là công ty đại chúng tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng để xây dựng Điều lệ công ty.*



2. Công ty quản lý quỹ phải tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Thông tư này và quy định khác của pháp luật có liên quan về quản trị công ty.”

Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3 Điều 31 Thông tư 99 như sau:

“Điều 31. Hiệu lực thi hành

3. Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm xây dựng Điều lệ công ty theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Thông tư này. Điều lệ công ty quản lý quỹ là công ty cổ phần phải được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. Điều lệ công ty quản lý quỹ là công ty trách nhiệm hữu hạn phải được Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu thông qua trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành....”

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát và thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty theo các quy định của pháp luật và đệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét phê duyệt theo các nội dung sửa đổi dưới đây.

## II. Một số nội dung sửa đổi quan trọng tại Điều lệ Công ty

Điều lệ mới (sửa đổi, bổ sung) được xây dựng trên cơ sở Điều lệ mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư 99. Điều lệ mới có các nội dung chính và có các thay đổi chủ yếu so với Điều lệ hiện hành như sau:

1. Phần I: Phần này gồm có 7 Điều, bao gồm các quy định chung. Các quy định cụ thể gồm: giải thích các thuật ngữ được sử dụng trong Điều lệ; thông tin về tên Công ty; hình thức sở hữu và phạm vi trách nhiệm; địa chỉ trụ sở chính, trụ sở chi nhánh và văn phòng đại diện tại Việt Nam; nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán; thời hạn hoạt động và quy định về người đại diện theo pháp luật.
2. Phần II: Phần này gồm có 17 Điều, bao gồm các quy định về vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu, cổ đông của Công ty. Các quy định cụ thể gồm: Vốn điều lệ và thay đổi vốn điều lệ; Các loại cổ phần; Quyền của cổ đông phổ thông; Nghĩa vụ của cổ đông; Cổ phần ưu đãi biểu quyết và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết; Cổ phần ưu đãi cổ tức và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức; Cổ phần ưu đãi hoàn lại và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại; Cổ phiếu; Sổ đăng ký cổ đông; Cổ đông; Chào bán và chuyển nhượng cổ phần; Mua lại cổ phần; Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại; Trả cổ tức; Thừa kế cổ phần; Chào bán trái phiếu và Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức.
3. Phần III: Phần này gồm có 9 Điều, bao gồm các quy định về cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty. Các quy định cụ thể gồm: Hình thức tổ chức của Công ty; Tổng Giám đốc của



Công ty; Tiêu chuẩn, điều kiện làm Tổng Giám đốc; Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc; Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của người quản lý Công ty; Người đại diện theo ủy quyền; Bộ phận kiểm toán nội bộ; Bộ phận kiểm soát nội bộ và Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty cổ phần.

4. Phần IV: Phần này gồm 14 Điều quy định về cổ đông và đại hội đồng cổ đông, bao gồm các quy định về Đại hội đồng cổ đông. Các quy định cụ thể gồm: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông; Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông; Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông; Mời họp Đại hội đồng cổ đông; Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông; Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua; Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Để phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty, quy định về quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông có một số thay đổi quan trọng so với Điều lệ hiện hành của TCC như sau:

Điều 24 Điều lệ hiện hành quy định:

*“... (d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (không bao gồm tài sản của nhà đầu tư ủy thác và các quỹ do Công ty quản lý);”*

Điều 34 Điều lệ sửa đổi quy định:

*“... d. Chấp thuận, quyết định tất cả các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (không bao gồm tài sản của khách hàng ủy thác quản lý danh mục và các quỹ, công ty đầu tư chứng khoán do Công ty quản lý);”*

5. Phần V: Phần này gồm 9 Điều quy định về Hội đồng quản trị của Công ty. Các quy định tại phần này gồm: Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng quản trị; Chủ tịch Hội đồng quản trị; Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Cuộc họp Hội đồng quản trị; Biên bản họp Hội đồng quản trị; Quyền được cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị; Công khai các lợi ích liên quan; Trách nhiệm của người quản lý công ty; Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Chấp thuận họp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan.



Để phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty, quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị có một số thay đổi quan trọng so với Điều lệ hiện hành của TCC như sau:

Điều 30 Điều lệ hiện hành quy định:

*"... (g) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, hợp đồng quản lý đầu tư, hợp đồng tư vấn đầu tư (nếu được pháp luật cho phép) và các hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (không bao gồm tài sản của nhà đầu tư ủy thác và các quỹ do công ty quản lý), trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 51 Điều lệ này. Riêng các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác sử dụng nguồn vốn từ quỹ đầu tư do Công ty quản lý hoặc từ tài khoản ủy thác/danh mục ủy thác mà nhà đầu tư có yêu cầu khác thì thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ/Thỏa thuận với nhà đầu tư và các văn bản nội bộ về đầu tư của Công ty được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;"*

Điều 32 Điều lệ sửa đổi quy định:

*".... h. Thông qua tất cả các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty (không bao gồm tài sản của khách hàng ủy thác quản lý danh mục và các quỹ, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý), trừ hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 34, khoản 1 và khoản 3 Điều 58 Điều lệ này;"*

6. Phần VI: Phần này gồm 5 Điều quy định về Ban Kiểm soát. Các quy định cụ thể bao gồm: Ban kiểm soát; Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát; Kiểm soát viên; Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát; Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên.
7. Phần VII: Phần này gồm 5 Điều quy định về Nghĩa vụ và hạn chế trong hoạt động nghiệp vụ của công ty quản lý quỹ. Các quy định cụ thể bao gồm: Nghĩa vụ của công ty quản lý quỹ; Hạn chế đối với hoạt động của công ty quản lý quỹ và nhân viên của công ty quản lý quỹ; Ủy quyền hoạt động; Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với khách hàng ủy thác và thay thế công ty quản lý quản lý quỹ khác; Nguyên tắc giải quyết tranh chấp.
8. Phần VIII: Phần này gồm 4 Điều quy định về Tài chính - kế toán, phân phối lợi nhuận, nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của Công ty. Các quy định cụ thể bao gồm: Năm tài chính; Kế toán, kiểm toán, thuế; Phân phối lợi nhuận; Nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin.
9. Phần IX: Phần này gồm 3 Điều quy định về Giải thể, phá sản, tổ chức lại Công ty. Các quy định cụ thể bao gồm: Giải thể công ty, Phá sản công ty và Tổ chức lại công ty.





10. Phần X: Phần này gồm 2 Điều quy định về Điều khoản thi hành. Các quy định cụ thể bao gồm: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Hiệu lực của Điều lệ.

Ngoài ra, Điều lệ có sửa đổi bổ sung một số câu, cụm từ, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán năm 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 99.

*Toàn văn Dự thảo Điều lệ Công ty được đính kèm Tờ trình này.*

### **III. Nội dung đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Trên cơ sở các nội dung trình bày nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ mới của Công ty như toàn văn dự thảo Điều lệ được đính kèm theo đây.
2. Phê duyệt thời gian có hiệu lực của Điều lệ mới như sau:  
Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.
3. Giao cho Chủ tịch HĐQT-Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới (Điều lệ sửa đổi, bổ sung).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

*Nơi nhận:*

- Như trên;

- Lưu vp.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Số: 070104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương)

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (“Công ty” hoặc “TCC”)

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

#### I. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán năm 2019”);
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp năm 2020”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”);
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 99/2020/TT-BTC hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ngày 16/11/2020 (“Thông tư 99”);
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của TCC.





## **II. Những nội dung cơ bản của Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương**

Căn cứ theo quy định của các văn bản pháp luật nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã tổ chức việc xây dựng lại Quy chế nội bộ về quản trị công ty, xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung chính như sau:

### **1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 116/2020/TT-BTC thì Công ty đại chúng phải tham chiếu mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này để xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trên cơ sở quy định của Thông tư số 116/2020/TT-BTC và các văn bản pháp luật nêu trên, Hội đồng quản trị đã soạn thảo Dự thảo quy chế nội bộ về quản trị Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban hành thay thế Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành của Công ty .

Quy chế nội bộ về quản trị mới (sửa đổi, bổ sung) của Công ty có nội dung ngắn gọn hơn so với Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành (Quy chế nội bộ về quản trị mới chỉ bao gồm 16 Điều so với 26 Điều trong Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành). Quy chế trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt có các nội dung chính như sau:

- i. Chương I: Phần này gồm 1 Điều, quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Quy chế. Nội dung của phần này nêu rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy chế.
- ii. Chương II: Phần này gồm 4 Điều, quy định về Đại hội đồng cổ đông. Nội dung tại Điều này là quy định về các vấn đề liên quan đến Đại hội đồng cổ đông của Công ty trên nguyên tắc dẫn chiếu đến các quy định về Đại hội đồng cổ đông trong Điều lệ của Công ty và Luật doanh nghiệp.
- iii. Chương III: Phần này gồm 5 Điều, quy định về Hội đồng quản trị. Nội dung tại Điều này là quy định về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị của Công ty trên nguyên tắc dẫn chiếu đến các quy định về Hội đồng quản trị trong Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- iv. Chương IV: Phần này gồm 2 Điều, quy định về Ban kiểm soát. Nội dung tại Điều này là quy định về các vấn đề liên quan đến Ban kiểm soát của Công ty trên nguyên tắc dẫn chiếu đến các quy định về Ban kiểm soát trong Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Á  
C  
C  
J  
Y  
T

- v. Chương V: Phần này gồm 2 Điều, quy định về Ban Tổng giám đốc Công ty. Nội dung Điều khoản này quy định về các vấn đề liên quan đến Ban Tổng giám đốc Công ty.
- vi. Chương VI: Phần này gồm 1 Điều, quy định về các hoạt động khác. Nội dung tại Điều này là quy định về các vấn đề liên quan đến: (i) phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Tổng giám đốc; (ii) việc đánh giá đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
- vii. Chương VII: Phần này gồm 1 Điều, quy định về hiệu lực thi hành. Nội dung của phần này quy định về ngày có hiệu lực thi hành của Quy chế; giá trị ưu tiên áp dụng của Quy chế và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

*Các nội dung cụ thể của Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty được nêu tại Dự thảo Quy chế kèm theo Tờ trình này.*

## **2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 116/2020/TT-BTC thì Công ty đại chúng phải tham chiếu mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này để xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Căn cứ theo các quy định nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đã dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban hành. Về tổng thể các quy định của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị là sự cụ thể hóa các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán năm 2019, Điều lệ Công ty, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và dựa trên mẫu được ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC. Quy chế này bao gồm các nội dung cơ bản như sau

- i. Chương I: Phần này gồm 2 Điều quy định chung về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị.
- ii. Chương II: Phần này gồm 8 Điều quy định về thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này bao gồm: - Quy định về quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị; quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị; quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. - Quy định về tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị; nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị; - Quy định về các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;



quy định về việc thông báo và cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;

- iii. Chương III: Phần này gồm 4 Điều quy định về Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này bao gồm: - Quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị; - Quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan; trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường; - Quy định về việc thành lập các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị, số lượng thành viên, nghị quyết của tiểu ban và việc thực thi các quyết định của tiểu ban.
- iv. Chương IV: Phần này gồm 2 Điều quy định về cuộc họp Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này bao gồm: - Quy định về việc cuộc họp Hội đồng quản trị bao gồm: bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, các trường hợp triệu tập cuộc họp; thời hạn triệu tập cuộc họp; điều kiện tiến hành cuộc họp; tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; địa điểm họp, tài liệu, ngôn ngữ họp; việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị - Quy định về biên bản họp Hội đồng quản trị bao gồm: các nội dung cơ bản của biên bản, người ký biên bản; ngôn ngữ sử dụng và việc lưu trữ biên bản, tài liệu họp Hội đồng quản trị.
- v. Chương V: Phần này gồm 3 Điều quy định về việc báo cáo, công khai các lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này bao gồm: - Quy định về việc trình báo cáo thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị; - Quy định về việc trả thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị; - Quy định về trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị trong việc công khai các lợi ích liên quan của mình với Công ty.
- vi. Chương VI: Phần này gồm 3 Điều quy định về mối quan hệ của Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này bao gồm: - Quy định về mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị với nhau - Quy định về mối quan hệ của Hội đồng quản trị với Ban điều hành Công ty; - Quy định về mối quan hệ của Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát của Công ty.
- vii. Chương VII: Phần này gồm 1 Điều quy định về hiệu lực thi hành của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Nội dung của phần này quy định về ngày có hiệu lực thi hành của Quy chế; giá trị ưu tiên áp dụng của Quy chế và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

*Các nội dung cụ thể của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được nêu tại Dự thảo Quy chế kèm theo Tờ trình này.*



### III. Nội dung đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua

Trên cơ sở các nội dung trình bày nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt Quy chế nội bộ quản trị của Công ty theo Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
2. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung nêu trên. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
3. Giao cho Chủ tịch HĐQT-Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Quy chế nội bộ quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu vp.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hiền



Số: 080104/21/TT-ĐHĐCĐ-TCC

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương)

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương  
("Công ty" hoặc "TCC")

Ban Kiểm soát ("BKS") Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương như sau:

#### I. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 ("Luật Chứng khoán năm 2019");
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 ("Luật Doanh nghiệp năm 2020");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định số 155/2020/NĐ-CP");
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 99/2020/TT-BTC hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ngày 16/11/2020 ("Thông tư 99");
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của TCC.



## II. Những nội dung cơ bản của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương

Do sự thay đổi của luật doanh nghiệp và luật chứng khoán có hiệu lực từ 01/01/2021 nên Quy chế hoạt động hiện hành của Ban kiểm soát cần phải được rà soát để phù hợp với các quy định mới.

Theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 116/2020/TT-BTC thì Công ty đại chúng phải tham chiếu mẫu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này để xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Mặc dù Công ty chưa phải là một công ty đại chúng, tuy nhiên, Ban kiểm soát Công ty đã tham khảo và dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban hành trên cơ sở Quy chế hoạt động mẫu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và dựa trên mẫu được ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC. Quy chế này bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Chương I: Phần này gồm 2 Điều quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát.
2. Chương II: Phần này gồm 8 Điều quy định về thành viên Ban kiểm soát. Các nội dung chính của phần này bao gồm: - Quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát; - Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát. - Quy định về tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát; quy định về Trưởng Ban Kiểm soát - Quy định về việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát; cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát; các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát; Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
3. Chương III: Phần này gồm 3 Điều quy định về Ban kiểm soát. Nội dung chính của phần này bao gồm: - Quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát; quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát; - Quy định về trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2020.
4. Chương IV: Phần này gồm 2 Điều quy định về cuộc họp Ban kiểm soát. Nội dung của phần này quy định các vấn đề sau: - Quy định về cuộc họp của Ban Kiểm soát với chi tiết số lượng tối thiểu trong năm và tỷ lệ thành viên Ban kiểm soát tham dự; quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ. - Quy định về biên bản họp Ban kiểm soát.



A handwritten signature in black ink, located at the bottom right of the page, below the list of items.



5. Chương V: Phần này gồm 3 Điều quy định về báo cáo và công khai lợi ích của thành viên Ban kiểm soát. Nội dung chính của phần này bao gồm: - Quy định về việc trình báo cáo hàng năm của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên; quy định về tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát; - Quy định trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát phải công khai các lợi ích liên quan của mình với Công ty.
6. Chương VI: Phần này gồm 3 Điều quy định về mối quan hệ của Ban kiểm soát. Nội dung chính của phần này nhằm quy định về mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát; mối quan hệ giữa Ban kiểm soát với Ban điều hành; và mối quan hệ của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị của Công ty.
7. Chương VII: Phần này gồm 1 Điều quy định về hiệu lực thi hành của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

*Các nội dung cụ thể của Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được nêu tại Dự thảo kèm theo Tờ trình này.*

### **III. Nội dung đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Trên cơ sở các nội dung trình bày nêu trên, Trưởng Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
2. Giao cho Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát mới.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu vp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Đặng Văn Khải**